TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **26**/2025/HNGĐ – ST
Ngày: 28-8-2025
V/v tranh chấp: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hạnh
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Lê;
2/ Bà Trần Thị Chín;
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng – Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Thủy – Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 73/2025/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2025, về việc "Ly hôn". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2025/QĐXX -ST ngày 12 tháng 8 năm 2025 giữa:
1. Nguyên đơn: Chị Điểu Thị L, sinh ngày: 20/12/1996
Nơi cư trú: Thôn 2, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước (Nay là thôn 2, xã Ph, tỉnh Đồng Nai)
2. Bị đơn: Anh Điểu K, sinh ngày: 01/01/1994
Nơi cư trú: Thôn 6, xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước (Nay là thôn 6, xã Ph, tỉnh Đồng Nai)
(Nguyên đơn có mặt; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 4 năm 2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Điểu Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Điểu K tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn và đã được Uỷ ban nhân dân xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước cấp giấy đăng ký kết hôn số 116/2015, ký ngày 23/10/2015. Vợ chồng chung sống với nhau mấy tháng thì anh Điểu K ngoại tình và có con riêng. Khi đó hai bên phát sinh nhiều

mâu thuẫn, anh Điểu K đã nhiều lần đánh đập chị. Mặc dù được hai bên gia đình đã can thiệp để giải quyết nhưng anh Điểu K vẫn không chấm dứt hành vi bạo lực gia đình. Đến tháng 3/2021, chị L về sống tại nhà bố mẹ ruột. Sau đó, họ hàng bên chồng đã đến khuyên nhủ, thuyết phục và viết giấy cam kết bằng tay để đón chị trở về. Tuy nhiên, chỉ khoảng một tháng sau, anh Điểu K lại tiếp tục hành hung chị và cả con chị. Hầu như mỗi khi nhậu nhẹt về nhà, anh Điểu K đều quậy phá và chửi mắng chị. Nay chị không còn tình cảm, tình cảm không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Điểu K.

Về con chung: Chị và anh Điểu K có 01 con chung tên là Điểu Thị Ngọc L, sinh ngày: 02/10/2016. Sau khi ly hôn, chị có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Điểu Thị Ngọc L.

Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12, tỉnh Đồng Nai phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Điểu Thị L về việc ly hôn với anh Điểu K.

Về con chung: Căn cứ vào khoản 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, giao cháu Điểu Thị Ngọc L, sinh ngày: 02/10/2016 cho chị Điểu Thị L trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét

Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của các đương sự và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Điểu K (là bị đơn) đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Điểu K.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Điểu Thị L khai nhận anh chị có đăng ký kết hôn và đã được Uỷ ban nhân dân xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước cấp giấy đăng ký kết hôn số 116/2015, ký ngày 23/10/2015. Lời khai của chị Điểu Thị L phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn đã được giao nộp hợp pháp *(bút lục số 05)*. Khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: *"Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch"*. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Điểu Thị L và anh Điểu K là hợp pháp.

[3] Về yêu cầu giải quyết ly hôn của chị Điểu Thị L: Chị Điểu Thị L khai nhận quá trình chung sống anh Điểu K nhiều lần đánh đập, hành hung chị. Vợ chồng cũng đã có thời gian sống ly thân sau đó quay về đoàn tụ nhưng anh Điểu K không thay đổi, vẫn say xỉn, rượu chè và đánh đập vợ con nên chị Điểu Thị L yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Điểu K. Xét lời khai của chị Điểu Thị L phù hợp với tài liệu, chứng cứ mà chị đã giao nộp. Do đó, có đủ cơ sở xác định anh Điểu K nhiều lần có hành vi bạo lực với chị Điểu Thị L. Việc bạo lực kéo dài thời gian dài và anh Điểu K không thể khắc phục. Tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: "*Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được".* Như vậy, yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị Điểu Thị L là có cở sở chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Điểu Thị L khai nhận vợ chồng có 01 con chung tên là Điểu Thị Ngọc L, sinh ngày: 02/10/2016. Lời khai của chị Điểu Thị L phù hợp với giấy khai sinh đã được giao nộp hợp pháp.

Chị Điểu Thị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Điểu Thị Ngọc Lan. Xét, cháu Điểu Thị Ngọc L còn nhỏ tuổi cần sự quan tâm, chăm sóc trực tiếp của cha hoặc mẹ. Quá trình giải quyết vụ án, cháu Điểu Thị Ngọc L có nguyện vọng được mẹ (chị Điểu Thị L) chăm sóc, nuôi dưỡng. Mặt khác, anh Điểu K thường xuyên say xỉn và có hành vi bạo lực gia đình ảnh hưởng đến tâm sinh lý, phát triển của trẻ em. Do đó, xuất phát từ lợi ích về mọi mặt của trẻ em, đảm bảo sự ổn định về môi trường sống và tâm sinh lý cho trẻ em và tôn trọng ý kiến của cháu Điểu Thị Ngọc L. Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, giao cháu Điểu Thị Ngọc L cho chị Điểu Thị L trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Điểu Thị L không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[5] Về chia tài sản chung: Chị Điểu Thị L, anh Điểu K không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về nợ chung: Chị Điểu Thị L, anh Điểu K không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Các vấn đề khác:

[7.1] Bị đơn anh Điểu K đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, được xem như tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

[7.2] Về án phí: tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự quy định: *"Trong vụ án ly hôn thì nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm, không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn".* Do đó, nguyên đơn chị Điểu Thị L phải nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[7.3] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[7.4] Quan điểm của Viện kiểm sát phù hợp với quy định của pháp luật và quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH16 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Điểu Thị L được ly hôn với anh Điểu K.

Giấy chứng nhận kết hôn số 116/2015, ký ngày 23/10/2015 của Uỷ ban nhân dân xã Th, huyện B, tỉnh Bình Phước không có giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về nuôi con chung: Giao Điểu Thị Ngọc L, sinh ngày: 02/10/2016 cho chị Điểu Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Các bên có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Điểu Thị L, anh Điểu K không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

4. Về chia tài sản chung: Chị Điểu Thị L, anh Điểu K không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về nợ chung: Chị Điểu Thị L, anh Điểu K không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

6. Về án phí: Nguyên đơn chị Điểu Thị L phải nộp 300.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0009744 ký ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước.

7. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/8/2025). Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 12 - Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Thị Phương Hạnh